

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P,
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 194/2022/HS-ST

Ngày: 15-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Hồ Nữ Kiều Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân: bà Ngô Thị Tuyết

ông Đỗ Văn Hòa

- Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Quỳnh Trang - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa: ông Chu Đức Thọ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 11 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố P xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 166/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 232/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN THỊ NGỌC A (Bé B), sinh năm 1988 tại Thành phố H.

HKTT: đường X, phường 15, Quận 4, Thành phố H. Nơi cư trú: khu phố 9, phường B, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: không rõ và con bà Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 1966; anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình; chồng: Nguyễn Minh L, sinh năm 1984 (chưa đăng ký kết hôn); có 02 người, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 16/4/2019 TAND thành phố P xử phạt 15 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại bản án số 22/HSST. Ngày 11/12/2019 chấp hành xong hình phạt tù. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/4/2022, hiện đang tạm giam tại Cơ sở giam giữ, Cơ quan thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp Công an thành phố P. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 23/4/2022, Nguyễn Thị Ngọc A dùng điện thoại di động chứa sim số 0924103711 và số 0565651584 gọi vào số điện thoại có số đuôi “280” cho Trọng (không rõ nhân thân) hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 500.000 đồng, Trọng đồng ý và hẹn A đến khu vực gần chùa P thuộc khu phố 9, phường B, thành phố P để nhận ma túy. A đi bộ từ nhà ra khu vực gần chùa P gặp Trọng, tại

đây A đưa 500.000 đồng cho Trọng và nhận lại 01 gói ma túy đá đựng trong gói nylon không màu, một đầu có nhíp kéo màu đỏ. Mua được ma túy, A đem về nhà ở, A lấy một ít ma túy vừa mua được ra sử dụng, số còn lại A cất giấu trên gác trong phòng ngủ của A.

Đến khoảng 10 giờ 45 phút ngày 25/4/2022, Trọng gọi cho A thông báo lễ 30/4 có thể hết “hàng” (tức ma túy) để bán nên A hỏi mua 1.200.000 đồng ma túy đá, Trọng đồng ý và hẹn A đến khu vực gần chùa P thuộc khu phố 9, phường B để giao ma túy. A đi bộ đến khu vực trên thì gặp Trọng, A đưa cho Trọng 1.200.000 đồng và nhận lại 01 gói ma túy đá đựng trong gói nylon không màu, một đầu có nhíp kéo màu đỏ. Sau khi mua được ma túy, A cầm gói nylon không màu chứa ma túy trong lòng bàn tay phải đi bộ đến khu vực cuối hẻm bê tông đường vào Cổng chào khu phố văn hóa thuộc khu phố 9, phường B thì Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp với Công an phường B kiểm tra, sợ phát hiện A bỏ gói nylon không màu chứa ma túy đá xuống nền bê tông nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng và đưa A về trụ sở để làm việc và tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của A tại khu phố 9, phường B, thành phố P, thu giữ trong hộp nhựa để trên gác nơi A ngủ 01 túi nilong không màu, một đầu có nhíp kéo màu đỏ, kích thước khoảng (04x07)cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Vật chứng thu giữ:

Thu giữ của Nguyễn Thị Ngọc A:

- 01 gói nylon không màu, có nhíp kéo màu đỏ một đầu, kích thước khoảng (04x07) cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M1 khi giám định);
- 01 túi nilong không màu, một đầu có nhíp kéo màu đỏ, kích thước khoảng (04x 07) cm, bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M2 khi giám định);
- 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu đen, bên trong có chứa sim số 0924103711 và sim số 0565651584.
- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Thu giữ của ông Nguyễn Văn Q: 01 (một) thẻ nhớ hiệu Kingston 32GB màu đen ghi lại dữ liệu camera ghi sự việc Nguyễn Thị Ngọc A “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại khu phố 9, phường B.

Tại bản kết luận giám định số 436/KLGD-PC09 ngày 29/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

- Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 2,5311 gam là Methamphetamine.
- Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 1,4445 gam là Methamphetamine.

Xử lý vật chứng:

Gói nylon đã cắt lấy mẫu; 1,9924 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 436/1; 0,7647 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 436/2; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và 01 điện thoại di động bên trong chứa sim số 0924103711 và số 0565651584, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P ra Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P để bảo quản chờ xử lý.

Thẻ nhớ hiệu Kingston 32GB màu đen ghi lại dữ liệu camera ghi nhận sự việc Nguyễn Thị Ngọc A “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại khu phố 9, phường B, được lưu cùng hồ sơ vụ án phục vụ việc xét xử.

Tại bản Cáo trạng số 164/CT-VKSPT-HS ngày 19/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P phát biểu quan điểm xử lý về vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Nguyễn Thị Ngọc A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Nguyễn Thị Ngọc A từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng theo quy định.

Đối với đối tượng tên Trọng do không xác định được nhân thân nên không có căn cứ để xử lý.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A xác định Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng và không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, theo hồ sơ đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, các vật chứng đã thu giữ và kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu điều tra về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 10 giờ 45 phút ngày 25/4/2022, tại khu vực cuối hẻm bê tông đường vào Cổng chào khu phố văn hóa và nơi ở của Nguyễn Thị Ngọc A thuộc

khu phố 9, phường B, thành phố P, Nguyễn Thị Ngọc A có hành vi cất giữ trái phép 3,9756 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Bị cáo A là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được tác hại nguy hiểm của ma túy đối với người sử dụng và nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng chất ma túy là trái pháp luật nhưng bị cáo đã bất chấp hậu quả pháp lý, cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy để phục vụ nhu cầu bản thân sử dụng. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội ở địa phương; đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như nội dung cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

[3] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, không có tiền án, tiền sự nhưng có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xử phạt tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, đã được xóa án tích nhưng bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện thiếu ý thức chấp hành pháp luật; về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

[4] Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo A. Hội đồng xét xử, xét thấy cần phải xử lý và áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới; đồng thời giáo dục những người khác tôn trọng pháp luật và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[5] Về xử lý vật chứng:

Gói nylon đã cắt lấy mẫu; 1,9924 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 436/1; 0,7647 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 436/2 ngày 29/4/2022, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Thuận và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và không có giá trị nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bên trong chứa sim số 0924103711 và số 0565651584 là vật bị cáo sử dụng trong mua bán ma túy nên cần tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước

[6] Các vấn đề khác: Đối với đối tượng tên Trọng do không xác định được nhân thân, địa chỉ của các đối tượng này nên Cơ quan cảnh sát điều tra không xử lý hình sự là có cơ sở.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Thị Ngọc A**, phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”

Xử phạt: Nguyễn Thị Ngọc A **30 (ba mươi)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 25/4/2022.

2. Xử lý vật chứng: căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy: gói nylon đã cắt lấy mẫu cùng 1,9924 gam mẫu M1 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 436/1; 0,7647 gam mẫu M2 còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 436/2 ngày 29/4/2022, có chữ ký của giám định viên Đinh Trung Hiếu và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Thuận và 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bên trong chứa sim số 0924103711 và số 0565651584.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 23 ngày 31/10/2022).

3. Về án phí: căn cứ vào khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc A phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (15/11/2022)/.

Nơi nhận:

- VKSND TP Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an TP Phan Thiết;
- Bị cáo;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố P;
- Lưu: hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hồ Nữ Kiều Mỹ